

Số: /NĐĐT-KHVT

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 9 năm 2026

V/v báo giá Cung cấp vật tư, thiết bị điện
và các vật tư khác phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng

Kính gửi: Quý công ty và các nhà cung cấp

Trước tiên, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang triển khai lập Dự toán ***Cung cấp vật tư, thiết bị điện và các vật tư khác phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng***. Để có cơ sở thực hiện theo các quy định hiện hành, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đề nghị Quý Công ty báo giá danh mục hàng hóa theo phụ lục đính kèm.

- Địa điểm giao hàng: Tại kho của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV.
- Hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của người đại diện hợp pháp của nhà thầu kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (*Địa chỉ: Khu Đông Sơn, phường Bình Khê, thành phố Quảng Ninh; Điện thoại: 0203.6266.323; Fax: 0203.6266.324; E-mail: dongtrieu.dtk@gmail.com*).

(*Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Ông Phạm Thế Vinh - Nhân viên phòng KHĐT-VT; Số điện thoại: 0329.039.895*).

- Thời gian báo giá: chậm nhất ngày 10/9/2026.

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy để b/c);
- Lưu: TCHC, KHVT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Hùng

PHỤ LỤC: THÔNG TIN VẬT TƯ, THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

(Kèm theo Văn bản số /NĐĐT-KHVT ngày 04/9/2026 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Aptomat	Mã hiệu: A9F75350; C65N; D50; 400V; 50Hz của nhà sản xuất Schneider		Cái	01				(**)
2	Aptomat	Mã hiệu: A9F74363; C63; 400V; 50Hz của nhà sản xuất Schneider		Cái	02				(**)
3	Aptomat	Mã hiệu: EA9AN3D50, D50 của nhà sản xuất Schneider		Cái	01				(**)
4	Aptomat	Mã hiệu: KFW2-100M/33002; 80A; Ui=690VAC; Uimp=12kV của nhà sản xuất Kfine		Cái	01				(**)
5	Aptomat	Mã hiệu: EZ9F34116 của nhà sản xuất Schneider		Cái	01				(**)
6	Contacto	Mã hiệu: 3TF55; IEC 60947; GB 14048; VDE 0660; 400V; 160kW; Ie AC-1 300A; Ik<= 50kA; 690V; HP125 của nhà sản xuất Siemens		Cái	01				(**)
7	Rơ le trung gian 8 chân	Mã hiệu: MY2N-J; nguồn cuộn dây: 220/240VAC (kèm chân đế) của nhà sản xuất OMRON		Cái	02				(**)
8	Đèn tuýp đôi led	Mã hiệu: T8 2x18W (bao gồm máng đèn) của nhà sản xuất Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông		Bộ	21				(**)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
9	Đèn led	Mã hiệu: DP06; 600x600/40W của nhà sản xuất Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông		Bộ	10				(**)
10	Đèn tuýp led	Mã hiệu: T8, 1.2m; 22W (bao gồm máng đèn) của nhà sản xuất Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông		Bộ	24				(**)
11	Đèn sự cố chống ẩm	Điện áp 110-265V; công suất 18W; loại led 2835 TAIWAN; công suất Pin: 14,8V; thời gian hoạt động 2H; IP65; Loại pin : Lithium		Bộ	30				
12	Hạt công tắc 1 chiều	Mã hiệu: S30/1/2M của nhà sản xuất SINO		Cái	04				(**)
13	Bộ chuyển đổi nguồn	Mã hiệu: PRO-M Input: 1W+N+PE;100-240VAC; 1,5-2,5A; 50/60Hz; Output: 22.5-29.5VDC; 120W; 5A của nhà sản xuất Weidmuller		Cái	01				(**)
14	Bộ chuyển đổi nguồn Adapter	Adapter AC/DC; Input AC: 100-240V; 50/60Hz; Output: 24VDC; 1A		Bộ	01				

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
15	Bộ chuyển đổi áp lực	Mã hiệu: 3051 CD2A22A1AM5B4DF; áp suất làm việc tối đa: 25Mpa; Điện áp nguồn: 10,5-55VDC; Phạm vi hiệu chuẩn: -4,4-0KPa của nhà sản xuất ROSEMOUNT		Bộ	02				(**)
16	Màn hình hiển thị	Mã hiệu: ACS-CP-C của nhà sản xuất ABB (Màn hình hiển thị cài đặt cho biến tần ABB ACS355-03E-1 5A6-4; 7,5KW)		Cái	01				(**)
17	Van điều chỉnh Rotork	Mã hiệu: Actuator type size: IQM25; base: F14; Coupling B4; Wiring diagram: 5110-100-05; 0,96Kw; Motor supply: 400-3-50; Motor current: 2,18Amp của nhà sản xuất Rotork		Cái	01				(**)
18	Card chuyển đổi PCI sang 8RS232/422/485	Mã hiệu: CP-118U của nhà sản xuất Moxa		Cái	01				(**)
19	Sensor đo amoni và nitrat	Mã hiệu: LZY694 (lắp cho bộ đo amoni và nitrat mã hiệu: AN-ISE sc của nhà sản xuất Hach) của nhà sản xuất Hach		Cái	01				(**)
20	Can nhiệt	Mã hiệu: WRNR2-14; dải 0~340°C; can nhiệt loại K (bao		Bộ	01				(**)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
		gồm ống bảo vệ đường kính Ø20mm, vật liệu SUS316L) của nhà sản xuất Shanghai Automation Instrumentation Co.,Ltd							
21	Thiết bị đo lưu lượng dầu hồi	Bộ bao gồm Bộ hiển thị Micro motion transmitter mã hiệu: 1700I12ABAMZZZ và Sensor lưu lượng mã hiệu: R100S129NCAAMZZZZ (Kích thước mặt bích 124mm; 04 bu lông M16x50) của nhà sản xuất Emerson/Rosemount		Bộ	03				(**)
22	Biến tần	Mã hiệu: ACS355-03E-01A2-4; 0,37kW; U1: 3~380..400V; I1: 2,2A; f1: 48..63Hz; U2: 3~0..U1; I2: 1,2A; f2: 0..600Hz (bao gồm mặt điều khiển) của nhà sản xuất ABB		Cái	02				(**)
23	Dây điện	Cu/PVC/PVC 2x1,5mm ² ; 0,6/1kV		m	1.000				
24	Dây điện	Cu/PVC/PVC 2x2,5mm ² 0,6/1KV		m	1.000				
25	Nút thăm	Đường kính ren M13,10mm; Ø40x25		Cái	01				
26	Dây curoa	Mã hiệu: PHG A83 của nhà sản xuất SKF		Cái	03				(**)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ (*)	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời gian giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
27	Đồng hồ đo áp suất tại chỗ loại chân sau tâm	Kiểu kết nối chân ren: NPT 1/8"; đường kính mặt: 63mm; dải đo: 0-10Bar		Cái	01				
	Tổng								
	Thuế GTGT								
	Tổng cộng (đã bao gồm thuế, phí và lệ phí)								
	Bảng chữ:								

Ghi chú:

- (*) Đề nghị đơn vị báo giá chào đầy đủ nhà sản xuất và xuất xứ của hàng hóa. Nếu đơn vị báo giá không chào đầy đủ nội dung nêu trên thì mục hàng hóa của đơn vị báo giá không được xem xét;

- (**) Đề nghị đơn vị báo giá chào đúng chủng loại hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật. Trong trường hợp hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay đổi sang mã khác, đơn vị báo giá có thể đề xuất sang hàng hóa khác và phải cung cấp các tài liệu kỹ thuật và tài liệu chứng minh hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay đổi sang mã khác. Nếu đơn vị báo giá không cung cấp các tài liệu kỹ thuật và tài liệu chứng minh nêu trên thì mục hàng hóa tương ứng của đơn vị báo giá không được xem xét.